TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN S** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2019/HS- ST
Ngày 21/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang

Ông Ma Quốc Thể

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện S, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/TLST-HS, ngày 26/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/QĐXXST-HS, ngày 07/5/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Bình D**,** sinh ngày 29/3/1999 tại Tuyên Quang; nơi cư trú: thôn Đ, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đào Xuân H, sinh năm 1972; con bà: Lại Thị T; sinh năm 1975; vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(có mặt tại phiên tòa).*

** Bị hại:* Anh Đào Việt H, sinh ngày 28/9/2005 (Người đại diện theo pháp luật: Bà Triệu Thị Gi, sinh năm 1982). Cùng trú tại: thôn Th, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; *(có mặt)*

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang. *(có mặt)*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Đỗ Viết X, sinh năm 1977; Trú tại: Tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. *(vắng mặt)*

- Bà Triệu Thị Gi, sinh năm 1982: Trú tại; Thôn Th, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; *(có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/9/2018, Đào Bình D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu sơn đỏ, biển kiểm soát 22K3-5682 đến khu vực cổng phân trại Ca trung tâm Trại giam Quyết Tiến thuộc thôn Đ, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang thấy Đào Việt H, Âu Hoàng H, Niên H Đ đang ngồi chơi ở đó. D dừng xe lại hỏi: *"ba thằng chúng mày thằng nào có điện thoại cho anh mượn gọi một cuộc",* H nói *"em có điện thoại nhưng hết pin rồi"* và lấy ra 01 chiếc điện thoại di động OPPO Neo9 A37 vỏ nhựa màu hồng có ốp bằng nhựa trong suốt, bên trong điện thoại có 02 sim, 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone là điện thoại của chị Triệu Thị Gi (mẹ đẻ của H) đưa cho D mượn, D bấm số điện thoại gọi cho bạn gái thì điện thoại của H hết pin và sập nguồn, D nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên của H nên nói dối H mượn điện thoại đi sạc pin gọi cho bạn sau đó sẽ đem về trả cho H, H đồng ý. Sau đó D cầm điện thoại của H và điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại Xuân Huân thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện S do anh Đỗ Viết X là chủ cửa hàng. Tại đây D bán cho anh X chiếc điện thoại trên với giá 1.000.000đ, số tiền bán điện thoại D đã chi tiêu cá nhân hết. Chiếc điện thoại mua của D, anh X đã bán cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không thu giữ được. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đào Bình D bỏ trốn khỏi địa phương, đến ngày 26/3/2019 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại Kết luận định giá tài sản số 126/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 17/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện S, kết luận: 01 điện thoại di động OPPO Neo9 A37 tính đến tháng 9/2018 trị giá 2.067.000đ; 01 sim Viettel trị giá 50.000đ; 01 sim điện thoại Vinaphone trị giá 50.000đ. Tổng trị giá 2.167.000đ *(Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*.

Cáo trạng số 56/QĐ-KSĐT ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, theo quy định khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đào Bình D từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 357, 468, 584; 585; 589 Bộ luật Dân sự: buộc bị cáo Đào Bình D bồi thường cho người bị hại số tiền là 2.167.000đ *(Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự có giá ngạch và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp cho bị hại nhất trí với tội danh và điều luật mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo; đề nghị HĐXX buộc bị

cáo bồi thường cho bị hại số tiền là 2.167.000đ *(Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng)*.

Bị hại cháu Đào Việt H trình bày việc cháu bị bị cáo D lừa đảo chiếm đoạt tài sản đúng như nội dung cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Triệu Thị Giang trình bày: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo9 A37 là tài sản của bà, ngày 30/9/2018 bà có cho con trai bà là Đào Việt H mượn, sau đó bị cáo D đã lừa cháu H lấy chiếc điện thoại trên để bán cho người khác. Bà đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho cháu Đào Việt H số tiền 2.167.000đ. Việc mượn điện thoại giữa bà và cháu H tự thỏa thuận, bà không có yêu cầu gì. Quá trình điều tra, anh Đỗ Viết X trình bày, anh mua chiếc điện thoại trên của bị cáo D nhưng không biết là điện thoại do D lừa đảo mà có, sau khi mua anh đã bán cho một người không rõ tên tuổi địa chỉ, anh không có đề nghị gì.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo xác định hành vi phạm tội là đúng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Đào Bình D thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 30/9/2018, tại khu vực cổng phân trại Ca trung tâm Trại giam Quyết Tiến thuộc thôn Đ, xã Th, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Đào Bình D đã dùng thủ đoạn gian dối để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt 01 điện thoại di động OPPO Neo9 A37, bên trong điện thoại có 01 sim Viettel và 01 sim Vinaphone, tổng trị giá 2.167.000đ (*Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) của cháu Đào Việt H. Do vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: Bị cáo dùng thủ đoạn gian dối tạo lòng tin để người bị hại tự nguyện giao tài sản cho bị cáo. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội ở giai đoạn tội phạm đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích vụ lợi.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ HĐXX nhận định: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hướng xử lý: Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy cần xét xử bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt, qua đó mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: tại phiên tòa bị cáo và đại diện bị hại thỏa thuận bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền là 2.167.000đ (*Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*). Sự thỏa thuận này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX cần ghi nhận. Bị hại Đào Việt H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Triệu Thị Gi tự thỏa thuận với nhau về việc mượn trả điện thoại, không đề nghị giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với anh Đỗ Viết X khi mua điện thoại không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên HĐXX không đề cập xử lý.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

**** Về tội danh:*** Căn cứ vào khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Bị cáo Đào Bình D phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

**** Về hình phạt:*** Căc cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đào Bình D 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 26/3/2019).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, tuyên: bị cáo Đào Bình D phải bồi thương cho bị hại Đào Việt H – sinh ngày 28/9/2005 (do bà Triệu Thị Gi làm đại diện) số tiền là 2.167.000đ (*Hai triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*).

Khoản tiền phải trả, kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: bị cáo Đào Bình D phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần những nội dung liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/5/2019). Vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện S;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Th;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quang **Ma Quốc Thể** **Nguyễn Văn Toàn**